

Họ tên:..... Lớp:.....

Ôn tập khoa học 6: TẾ BÀO

Hãy chọn câu trả lời đúng.

1. Cơ thể của bạn được cấu tạo từ hàng nghìn tỷ tế bào thực hiện tất cả các chức năng để bạn tồn tại. Những sinh vật khác có được cấu tạo từ tế bào không?
A. Chỉ có động vật được cấu tạo bởi tế bào.
B. Chỉ có động vật và thực vật được cấu tạo bởi tế bào.
C. Chỉ có động vật, thực vật và vi khuẩn được cấu tạo từ tế bào.
D. Tất cả các sinh vật đều được cấu tạo từ tế bào.
2. Một số loại tế bào chuyên biệt hoạt động cùng nhau để thực hiện chức năng nghe. Tế bào lông cảm nhận sự rung động và các tế bào thần kinh gửi tín hiệu đến não. Mặc dù các tế bào có cấu trúc và chức năng khác nhau, song chúng đều có 3 đặc điểm nào sau đây?
A. sinh sản, tạo tế bào mới
B. hấp thụ chất dinh dưỡng và nước
C. dẫn tín hiệu thần kinh
D. loại bỏ chất thải
E. tạo ra năng lượng
3. Ngay cả khi không biết bất cứ điều gì khác về các tế bào, kết luận nào về chúng là đúng?
A. Các tế bào hiện đang sống.
B. Tế bào đến từ động vật hoặc thực vật.
C. Tế bào này do tế bào khác tạo ra.
D. Tế bào giúp sinh vật chống lại bệnh tật.
4. Amoeba là sinh vật đơn bào. Amoeba sử dụng màng tế bào bao quanh thức ăn hoặc con mồi, sau đó "nuốt" hẳn vào bên trong tế bào, như hình sau.



Quá trình Amoeba lấy thức ăn được gọi tên là gì?

- A. xuất bào/exocytosis
 - B. nhập bào/endocytosis
 - C. vận chuyển thụ động/passive transport
 - D. khuếch tán qua kênh/facilitated diffusion
5. Talitha thực hiện một thí nghiệm để tìm hiểu cách thực vật lấy nước lên lá. Bạn ấy nhỏ 2 giọt màu thực phẩm xanh vào cốc. Sau đó, bạn ấy nghe thấy tiếng còi báo cháy nên ngó ra ngoài xem. Khi quay lại, nước trong cốc đã chuyển sang màu xanh. Bạn ấy nhận ra quá trình.....đã làm cho màu nhuộm lan đều cốc nước. Từ thích hợp để điền vào chỗ trống là:
- A. khuếch tán/diffusion
 - B. thẩm thấu/osmosis
 - C. vận chuyển chủ động/active transport
 - D. nhập bào/endocytosis

6. Một con hươu nhỏ cần phân chia tế bào để lớn lên. Thực tế, các tế bào của hươu vẫn tiếp tục phân chia trong suốt cuộc đời của nó. Tại sao tế bào của hươu trưởng thành tiếp tục phân chia? Chọn 2 đáp án.

- A. Sự phân chia tế bào ngăn ngừa ung thư.
- B. Sự phân chia tế bào giúp cải thiện trí nhớ của hươu.
- C. Sự phân chia tế bào sửa chữa những tổn thương do chấn thương.
- D. Sự phân chia tế bào thay thế các tế bào già cỗi hoặc bị bệnh.
- E. Sự phân chia tế bào giúp hươu loại bỏ các chất thải.

7. Năm 1825, nhà khoa học Pháp François-Vincent Raspail là người đầu tiên quan sát thấy mọi tế bào đều được tạo ra thông qua quá trình phân chia tế bào. Sự phân chia tế bào ở sinh vật đơn bào khác với sinh vật đa bào như thế nào?

- A. Sinh vật đơn bào nhân đôi vật chất di truyền của chúng hai lần trong quá trình phân bào.
- B. Quá trình phân chia tế bào chất phân chia sinh vật đơn bào thành ba tế bào con.
- C. Không có kì giữa đối với sinh vật đơn bào.
- D. Sự phân chia tế bào cũng là hình thức sinh sản ở sinh vật đơn bào.

8. Mệnh đề nào dưới đây không thuộc thuyết tế bào?

- A. Mọi sinh vật đều được cấu tạo từ tế bào.
- B. Tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng cơ bản của cơ thể sinh vật.
- C. Tế bào tự xuất hiện từ các chất vô cơ.
- D. Tế bào được sinh ra từ tế bào mẹ.

9. Tế bào vận chuyển các chất qua màng theo những hình thức cơ bản nào?

- A. Vận chuyển chủ động và vận chuyển thụ động.
- B. Vận chuyển thụ động và thực bào.
- C. Nhập bào và xuất bào
- D. Vận chuyển chủ động và thẩm thấu.

10. Bào quan có ở tế bào thực vật nhưng không có ở tế bào động vật là:

- A. ti thể, lục lạp, nhân.
- B. thành tế bào, lục lạp, không bào lớn.
- C. màng tế bào, không bào, ti thể.
- D. tế bào chất, thành tế bào, không bào.

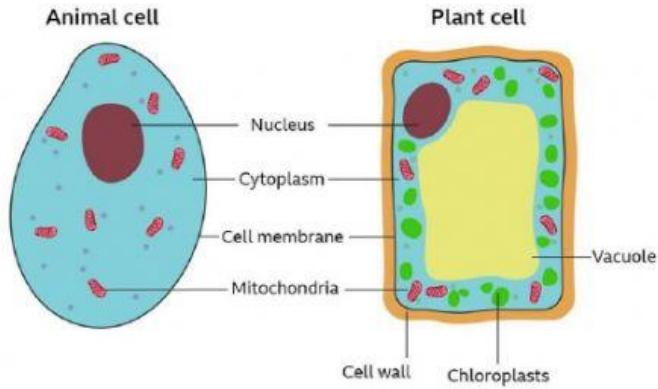
11. Vì sao vận chuyển thụ động không cần sử dụng năng lượng?

- A. Vì vận chuyển các chất từ nơi có nồng độ cao đến nơi có nồng độ thấp.
- B. Vì vận chuyển các chất từ nơi có nồng độ thấp đến nơi có nồng độ cao.
- C. Vì cần có sự biến dạng của màng tế bào.
- D. Vì các chất có kích thước nhỏ.

12. Từ 1 tế bào ban đầu tính được số lượng tế bào sau 6 lần phân đôi?

.....
.....

13. Nối từng bào quan ở cột A với chức năng tương ứng ở cột B



A: Bào quan
1. Nhân
2. Tế bào chất
3. Màng tế bào
4. Ti thể
5. Không bào
6. Lục lạp
7. Thành tế bào

B: Chức năng
a. Cung cấp năng lượng
b. Hấp thụ ánh nắng mặt trời để quang hợp
c. Chứa DNA, là trung tâm điều khiển tế bào
d. Cấu tạo từ cellulose, giúp tế bào duy trì hình dạng.
e. Có dạng lỏng, là nơi diễn ra các phản ứng trong tế bào.
f. Dự trữ nước và thức ăn
g. Kiểm soát sự đi vào, đi ra của các chất.